

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-PT

Ngày: 24/8/2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang N

Các thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/2022/TLPT-HS ngày 28/7/2022 đối với bị cáo Phạm Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn P, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2001, tại xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 16, xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thờ chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Hồng, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Vương, sinh năm 1962; Vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ A tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 31/12/2021 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:

Đồng Phúc Đ; sinh ngày 20 tháng 7 năm 1993. Nơi cư trú: thôn Nam Sơn, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Hoàng Đình H; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1993. Nơi cư trú: thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:*

A Đồng Phúc A; sinh ngày: 05 tháng 5 năm 1995; nơi cư trú: Thôn Nam Sơn, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

A Phan Đình Th; sinh ngày: 30 tháng 4 năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

Ông Hoàng Đình D; sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1959; nơi cư trú: Thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

- A Lê Văn L; sinh năm 2002; nơi cư trú: Xóm 16, Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

Những người khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2021, Đồng Phúc Đ (sinh năm 1993, trú tại thôn Nam Sơn, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) quen biết với Phạm Văn P (sinh năm 2001, trú tại xóm 16, xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) thông qua học trực tuyến để đi xuất khẩu lao động, quá trình này cả hai liên lạc nói chuyện với nhau qua mạng xã hội Zalo. Ngày 09/12/2021, Đồng Phúc Đ và Phạm Văn P gặp nhau tại Hà Nội, quá trình nói chuyện P đặt vấn đề muốn bán lại 03 khối pháo cho Đ để kiếm lời, Đ đồng ý. Cả hai thống nhất giá mỗi khối pháo là 1.200.000 đồng, tổng 03 khối pháo P bán cho Đ với giá 3.600.000 đồng. Đồng Phúc Đ sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus truy cập vào ứng dụng VCB Digibank rồi chuyển số tiền 2.400.000 đồng từ tài khoản Vietcombank số 0201000669381 của Đ đến tài khoản ngân hàng BIDV số 51510000477059 của Phạm Văn P để đặt cọc tiền mua pháo. Sau đó cả hai từ Hà Nội trở về nhà, khi về Đồng Phúc Đ bảo Hoàng Đình H (sinh năm 1993, trú tại thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) tìm người có nhu cầu mua pháo để khi nhận được pháo từ P sẽ bán lại kiếm lời, H đồng ý. Đến ngày 15/12/2021, Đồng Phúc Đ và Phạm Văn P cùng nhau đi ra Hà Nội để làm thủ tục đi xuất khẩu lao động, trước khi đi P nhắn tin cho Đ thông báo đã có pháo nên Đ dặn P đóng sẵn trong thùng để khi trên đường từ Hà Nội trở về sẽ nhận pháo. Ngày 17/12/2021, sau khi ra Hà Nội và làm xong hồ sơ thủ tục, cả hai cùng đi chung xe khách trở về nhà, trên đường về Phạm Văn P liên lạc cho bạn là Lê Văn L (sinh năm 2002, trú tại xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) bảo L đến nhà của mình chở thùng xốp màu trắng bên trong có chứa 03 khối pháo (khi chở L không biết bên trong thùng xốp chứa pháo) ra đường Quốc lộ 1A đoạn cổng chợ Thuận Nghĩa (thuộc xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) để đón P. Khi xe khách tới cổng chợ Thuận Nghĩa, Phạm Văn P xuống xe bê thùng xốp bên trong có chứa 03 khối pháo lên xe cho Đồng Phúc Đ, còn Đ chuyển đến số tài khoản ngân hàng của P số tiền 1.200.000 đồng trả tiền mua pháo còn lại. Khi xe khách

về tới ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A với đường liên xã Kỳ Đồng - Kỳ Trung thuộc xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh, thì Hoàng Đình H sử dụng xe mô tô Sirius màu đỏ biển kiểm soát: 38K1-533.11 (là xe của ông Hoàng Đình D, là bố đẻ H) chở Đồng Phúc Đ cùng với thùng xốp bên trong chứa pháo về nhà. Trên đường về đến thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, Hoàng Đình H lấy ra 01 khối pháo bán cho một nam thA niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.300.000 đồng, H đưa lại cho Đ 1.200.000 đồng, còn H giữ lại 100.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau đó Hoàng Đình H chở Đồng Phúc Đ về nhà, Đ cất dấu 02 khối pháo còn lại trong phòng ngủ của mình. Ngày 18/12/2021, Đồng Phúc Đ mang 01 khối pháo đến xã Kỳ Tây, huyện Kỳ A bán cho một nam thA niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.300.000 đồng, còn 01 khối pháo còn lại Đ cất dấu trong tủ quần áo đặt trong phòng ngủ của mình. Sau khi đã bán được 02 khối pháo, Hoàng Đình H nói với Đồng Phúc Đ còn có một số người hỏi mua pháo nên Đ nảy sinh ý định sẽ liên hệ đặt mua thêm pháo từ Phạm Văn P để về bán lại kiếm lời. Đồng Phúc Đ nhắn tin cho Phạm Văn P hỏi mua pháo, nhưng P trả lời không còn pháo nữa, tuy nhiên khi Đ nói “cố gắng kiếm hàng giúp A vì có nhiều người đặt” thì P đồng ý. Sau đó, Phạm Văn P được A trai là Phạm Văn Thông (sinh năm 1988, trú tại xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) giới Thệu và cho số điện thoại của một người đàn ông tên Lưu (ở xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) để liên hệ mua pháo. Phạm Văn P liên hệ đặt mua của Lưu 09 khối pháo với giá 8.100.000 đồng, P nhờ Thông chuyển trả tiền cho Lưu, còn Lưu gửi pháo cho P bằng xe khách. Khi nhận được pháo, Phạm Văn P đóng sẵn 09 khối pháo vào một thùng xốp để gửi bằng xe khách vào tỉnh Hà Tĩnh cho Đ. Cả hai thống nhất giá mỗi khối pháo là 1.200.000 đồng, tổng 09 khối pháo P bán cho Đ với giá 10.800.000 đồng, tuy nhiên P bớt cho Đ 400.000 đồng nên Đ trả cho P số tiền là 10.400.000 đồng. Ngày 21/12/2021, Phạm Văn P gửi thùng xốp bên trong có chứa 09 khối pháo bằng xe khách (không rõ chủ xe và biển kiểm soát của xe) vào huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh cho Đ. Do bận học nên Đồng Phúc Đ nhờ Hoàng Đình H xuống ngã tư đường quốc lộ 1A giao nhau với đường liên xã Kỳ Đồng - Kỳ Trung để đón xe nhận pháo. Hoàng Đình H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha jupiter, biển kiểm soát: 38K1-103.29 (xe của Phan Đình Th, sinh năm 1994, trú tại thôn Đất Đỏ, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) đến địa điểm nói trên đón xe khách và nhận thùng xốp bên trong có chứa 09 khối pháo do Phạm Văn P gửi vào rồi chở về cất dấu tại đồi chè phía sau nhà của mình. Do trước đó đã có một nam thA niên (không rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ đặt mua 02 khối pháo, nên khoảng 22 giờ cùng ngày Hoàng Đình H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 38K1-103.29 mang theo 02 khối pháo đến đường liên xã Kỳ Đồng - Kỳ Trung, đoạn đi qua thôn Đồng Phú, xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh bán cho người này với giá 2.800.000 đồng. Sau khi bán xong 02 khối pháo trên,

Hoàng Đình H tiếp tục nhận được điện thoại đặt mua 01 khối pháo từ một nam thA niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Hoàng Đình H yêu cầu người này đến ngã ba xã Kỳ Trung, huyện Kỳ A để nhận pháo, khi gặp nhau H bán cho người này 01 khối pháo với giá 1.400.000 đồng. Trưa ngày hôm sau, Hoàng Đình H đưa cho Đ số tiền 4.000.000 đồng mà H đã bán 03 khối pháo, còn lại 200.000 đồng H giữ lại để tiêu xài cá nhân. Sau đó Đồng Phúc Đ đã hai lần chuyển đến số tài khoản của Phạm Văn P số tiền 5.000.000 đồng trả tiền mua pháo cho P, số tiền 5.400.000 đồng còn lại Đ hứa sẽ chuyển trả hết cho P sau khi bán hết số pháo còn lại. Chiều ngày 25/12/2021, Hoàng Đình H được một nam thA niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho H đặt mua 05 khối pháo. Sau khi thỏa thuận mỗi khối pháo có giá 1.400.000 đồng và thống nhất địa điểm giao pháo, Hoàng Đình H gọi điện cho Đồng Phúc Đ hẹn Đ tối đến chờ H đi bán pháo. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đồng Phúc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 38K1-584.01 (xe của Đồng Phúc A, sinh năm 1995, là em trai của Đ) đến nhà Hoàng Đình H, lúc này H lấy 05 khối pháo cất dấu sau đôi chè bỏ vào một thùng giấy cát tông để mang đi bán, còn 01 khối pháo còn lại H cất dấu vào tủ quần áo đặt trong phòng ngủ của mình. Khi cả hai đến đường liên xã Kỳ Đồng - Kỳ Trung (ở thôn Đồng Phú, xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) và đang đứng đợi người mua đến để giao pháo, thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ A kiểm tra phát hiện Hoàng Đình H đang bê một thùng giấy cát tông bên trong có chứa 05 khối hộp bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và ký tự nước ngoài, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành khám xét chỗ ở, Tổ công tác Công an huyện Kỳ A phát hiện ở ngăn tủ đựng quần áo đặt trong phòng ngủ của Đồng Phúc Đ 01 khối hộp bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và ký tự nước ngoài và tại tủ đựng quần áo đặt trong phòng ngủ của Hoàng Đình H 01 khối hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và ký tự nước ngoài. Đồng Phúc Đ và Hoàng Đình H khai nhận, cả hai tàng trữ 02 khối pháo trong phòng ngủ để sử dụng, tuy nhiên nếu có người đặt mua sẽ bán lại để kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 17/GDP-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 05 khối hình hộp chữ nhật là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) có khối lượng là 07 kilogam; 01 khối hình hộp chữ nhật là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có khối lượng là 1,38 kilogam; 01 khối hình hộp chữ nhật là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có khối lượng là 1,7 kilogam. Tổng 07 hộp pháo mà Đồng Phúc Đ và Hoàng Đình H mua của Phạm Văn P để bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng nhằm mục đích kiếm lời bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ A phát hiện thu giữ là pháo hoa nổ, có tổng khối lượng là 10,08 kilogam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ A đã căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn P.

Điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38, điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đồng Phúc Đ và Hoàng Đình H (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Đồng Phúc Đ).

Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và DA mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn P, Đồng Phúc Đ, Hoàng Đình H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt Th hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày (28/12/2021 đến ngày 31/12/2021)

Xử phạt bị cáo Đồng Phúc Đ 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2022)

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình H 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2022).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 30/6/2022 bị cáo Phạm Văn P kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Do đó bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ A xét xử bị cáo Phạm Văn P về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy

định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về pháo nổ và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ N lực hành vi, N lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm lời nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS mới: Quá trình sinh sống tại địa phương có nhiều đóng góp cho xã hội, bị cáo và gia đình đã quyên góp ủng hộ phòng chống dịch covid 19, bị cáo có công cứu người bị đuối nước được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình mà không cần Thét pH cách ly khỏi đời sống xã hội là cũng đủ nghiêm.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn P, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 13 (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn P cho UBND xã Quỳnh L, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87, Điều 92 của Luật Th hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015, khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang N